
Lãi suất LNH
Trái phiếu

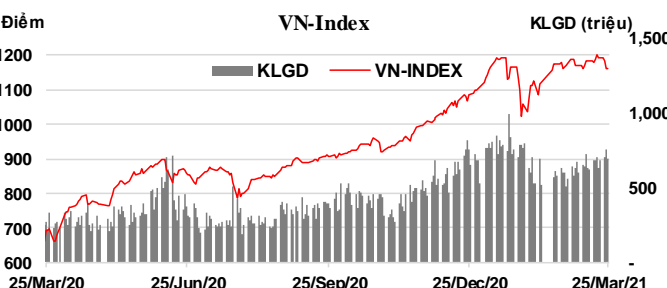
Kỳ hạn	Lãi suất LNH				Trái phiếu		
	VND	D/D	USD	D/D	Kỳ hạn	Lợi suất	D/D
ON	0.29	0.01	0.15	0.01	3Y	0.65	-0.005
1W	0.40	0.02	0.19	0.01	5Y	1.10	0.012
2W	0.48	0.00	0.24	0.01	7Y	1.51	0.023
1M	0.67	0.04	0.33	0.01	10Y	2.41	0.032
2M	1.03	0.03	0.43	0.00	15Y	2.60	0.026
3M	1.25	0.03	0.58	0.00			
6M	1.98	0.01	0.94	0.04			
9M	2.64	0.04	1.26	0.05			
1Y	3.19	0.18	1.32	0.06			

Nguồn: Reuters

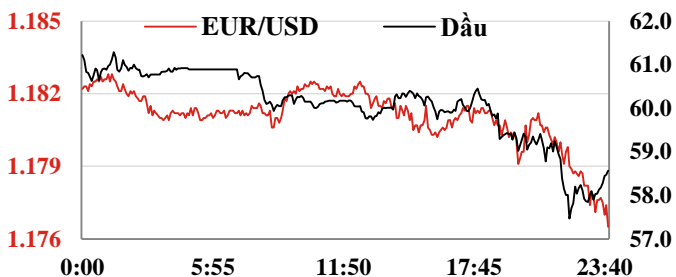
Giao dịch mua kỳ hạn trên OMO (tỷ đ)

Ngày	Phiên	Kỳ hạn (ngày)	Lãi suất (%)	KL gọi thầu	KL trúng	KL đến hạn	Bom/hút ròng	KL lưu hành
24-03-21	1	7	2.50	1,000	-	-	-	-
23-03-21	1	7	2.50	1,000	-	-	-	-
22-03-21	1	7	2.50	1,000	-	-	-	-

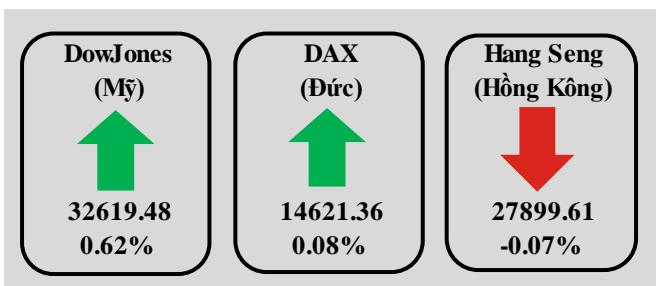
	VN-Index	HNX-Index	Upcom
Điểm	1163.10	267.19	80.38
%/ngày	0.11%	-0.56%	-0.15%
%/31/12/2020	5.37%	31.5%	8.0%
KLGD (tr.d.vị)	690.73	107.15	49.4
GTGD (tỷ đ)	17434.13	1466.49	774.94
NDINN mua (tỷ đ)	1687.16	11.65	2.45
NDINN bán (tỷ đ)	1419.42	8.63	1.69


Tin trong nước ngày 25/03

- Thị trường ngoại tệ:** Phiên 25/03, NHNN niêm yết tỷ giá trung tâm ở mức 23.218 VND/USD, tăng tiếp 12 đồng so với phiên trước đó. Tỷ giá mua kỳ hạn 6 tháng được giữ nguyên niêm yết ở mức 23.125 VND/USD. Tỷ giá bán được niêm yết ở mức 23.865 VND/USD. Trên thị trường LNH, tỷ giá chốt phiên ở mức 23.098 VND/USD, tăng mạnh 16 đồng so với phiên 24/03. Tỷ giá trên thị trường tự do tăng 40 đồng ở chiều mua vào và 20 đồng ở chiều bán ra, giao dịch tại 24.010 - 24.040 VND/USD.
- Thị trường tiền tệ LNH:** Ngày 25/03, lãi suất chào bình quân LNH VND tăng 0,01 – 0,04 đpt ở hầu hết các kỳ hạn từ 1M trở xuống ngoại trừ tiếp tục giữ nguyên ở kỳ hạn 2W so với phiên trước đó, cụ thể: ON 0,29%; 1W 0,40%; 2W 0,48% và 1M 0,67%. Lãi suất chào bình quân LNH USD tăng trở lại 0,01 đpt ở tất cả các kỳ hạn, giao dịch tại: ON 0,15%; 1W 0,19%; 2W 0,24%, 1M 0,33%. Lợi suất TPCP trên thị trường thứ cấp giảm nhẹ ở kỳ hạn 3Y trong khi tăng ở các kỳ hạn còn lại, cụ thể: 3Y 0,65%; 5Y 1,10%; 7Y 1,51%; 10Y 2,41%; 15Y 2,60%.
- Nghiệp vụ thị trường mở:** Phiên hôm qua, NHNN tiếp tục chào thầu 1.000 tỷ đồng trên kênh cầm cố với kỳ hạn 07 ngày, lãi suất ở mức 2,50%. Không có khối lượng trúng thầu, không có khối lượng lưu hành trên kênh này.
- Thị trường chứng khoán:** Hôm qua, hai chỉ số VN-Index và HNX-Index chỉ có khoảng thời gian ngắn hồi phục ở đầu phiên, cuối phiên giảm điểm trở lại. Kết thúc phiên giao dịch, VN-Index tăng nhẹ 1,29 điểm (+0,11%) lên 1.163,10 điểm; HNX-Index giảm 1,50 điểm (-0,56%) xuống 267,19 điểm; UPCoM-Index giảm 0,12 điểm (-0,15%) xuống 80,38 điểm. Thanh khoản thị trường giảm so với phiên trước đó nhưng vẫn ở mức cao với tổng trị giá giao dịch đạt gần 20.000 tỷ đồng. Các nhà đầu tư nước ngoài mua ròng gần 272 tỷ đồng trên cả 3 sàn.
- Trong báo cáo của Quỹ tiền tệ Quốc tế IMF vừa công bố, IMF nhận định, năm 2021 tăng trưởng GDP của Việt Nam được dự báo ở mức 6,5% nhờ các yếu tố nền tảng kinh tế vững mạnh, các biện pháp kiểm soát dịch quyết liệt và sự hỗ trợ đúng trọng tâm của chính phủ để đạt được mục tiêu tăng trưởng. Theo dự báo của IMF, năm 2021, CPI của Việt Nam là 4%, tăng trưởng tín dụng đạt 12,3%, quy mô GDP là 364 tỷ USD, thu nhập bình quân đầu người là 3.704USD/năm, tổng đầu tư bằng 27% GDP, nợ công bằng 47,1% GDP, dự trữ ngoại hối đạt 113,7 tỷ USD.**



	25 Mar 21	Ngày (%)	Tuần (%)	Đầu năm (%)
USD index	92.85	0.35%	1.07%	3.24%
USD/CNY	6.55	0.34%	0.61%	0.31%
USD/EUR	0.85	0.41%	1.28%	3.82%
USD/JPY	109.17	0.41%	0.27%	5.74%
USD/KRW	1135.12	0.02%	0.65%	4.67%
USD/SGD	1.35	0.22%	0.40%	2.12%
USD/TWD	28.61	0.43%	0.66%	1.91%
USD/THB	31.15	0.52%	0.87%	3.70%
USD/VND Trung tâm	23218	0.05%	0.08%	0.38%
USD/VND LNH	23098	0.07%	0.09%	0.04%
USD/VND tự do	24010	0.17%	0.71%	3.05%
Vàng	1726.82	-0.42%	-0.55%	-8.95%
Dầu	58.56	-4.28%	-2.40%	20.69%



Kỳ hạn	LIBOR		SIBOR	
	USD	TĐ	USD	TĐ
ON	0.0755	-0.0009		
SW	0.0849	-0.0068		
1M	0.1091	-0.0011	0.2813	0.0000
2M	0.1378	0.0041		
3M	0.1930	-0.0021	0.4371	0.0000
6M	0.2039	-0.0056	0.5932	0.0000
1Y	0.2808	0.0007	0.0000	0.0000

Số liệu SIBOR ngày 24/03/2021

Lãi suất cơ bản các Ngân hàng Trung Ương

NHTW	Đồng tiền	Kỳ trước	Kỳ này	Ngày thay đổi	Cuộc họp tới
Mỹ	USD	1,25%	0,25%	15/03/2020	28/04/2021
Châu Âu	EUR	0,5%	0,00%	10/03/2016	22/04/2021
Anh	GBP	0,25%	0,10%	19/03/2020	06/05/2021
Nhật	JPY	0,10%	-0,10%	28/01/2016	27/04/2021
Australia	AUD	0,25%	0,10%	03/11/2020	06/04/2021

Nguồn: TCTK, NHNN, Hose, HNX, Thomson-Reuters, MSBResearch

Tin quốc tế

- Tổng thống Mỹ Joe Biden thông báo đạt được mục tiêu vaccine ban đầu sớm hơn dự kiến, tiếp tục thúc đẩy tốc độ tiêm chủng.** Trong một bài phát biểu tại Nhà Trắng, Tổng thống Biden cho biết nước Mỹ đã đạt được mục tiêu tiêm chủng 100 triệu liều vaccine sớm hơn 42 ngày so với mục tiêu 100 ngày đầu ông chính thức nắm quyền. Theo đó, ông thông báo kế hoạch được điều chỉnh lên mức 200 triệu liều và thời hạn không thay đổi. Biden khẳng định không quốc gia nào trên thế giới có thể đuổi kịp tốc độ tiêm chủng của nước Mỹ. CNBC cho biết Chính phủ Mỹ đã đặt khoảng 600 triệu liều vaccine từ Johnson & Johnson và Pfizer & Moderna.
- Kinh tế Mỹ quý cuối năm 2020 được điều chỉnh tích cực hơn.** Cơ quan Phân tích Kinh tế Mỹ cho biết GDP của nước này chính thức tăng 4,3% q/q trong quý 4 năm 2020, được điều chỉnh tích cực hơn so với mức 4,1% theo báo cáo sơ bộ. Nhiều chỉ số quan trọng của Mỹ cho thấy sự tăng trưởng trong quý trước, điển hình là xuất khẩu, đầu tư cố định, và tiêu dùng cá nhân. Tuy nhiên, thành phần chi tiêu chính phủ đã giảm xuống, kim hãm bớt đà tăng trưởng chung. Cũng liên quan tới kinh tế Mỹ, số đơn xin trợ cấp thất nghiệp lần đầu tuần kết thúc ngày 20/03 ở mức 684 nghìn đơn, giảm tương đối mạnh từ mức 781 nghìn đơn của tuần trước đó, thậm chí xuống thấp hơn mức 727 nghìn đơn theo dự báo của các chuyên gia.
- Niềm tin tiêu dùng của nước Đức đang dần phục hồi.** Tổ chức Growth from Knowledge GfK cho biết chỉ số niềm tin tiêu dùng của nước Đức ở mức -6,2 điểm trong tháng 3, tăng lên từ mức -12,7 điểm của tháng trước đó và vượt nhiều so với mức -12,1 điểm theo dự báo. GfK nhận định việc tình trạng phong tỏa quốc gia được nới lỏng và tỷ lệ lây nhiễm Covid-19 giảm trong giai đoạn 04-15/03 đã thúc đẩy niềm tin của người tiêu dùng Đức. Tuy nhiên, GfK cũng cảnh báo tỷ lệ lây nhiễm đang tăng trở lại trong những ngày gần đây, đồng nghĩa với việc phong tỏa có thể bị thắt chặt trở lại. Rất có thể, niềm tin tiêu dùng của thị trường Đức có thể chuyển biến tiêu cực hơn trong tháng 4.

Lịch công bố các chỉ số kinh tế:

Ngày	Giờ VN	Mức độ ảnh hưởng	Chỉ số kinh tế	Kỳ này	Dự báo	Kỳ trước
25-03	14:00	*	Niềm tin tiêu dùng GfK Đức T3	-6.2	-12.1	-12.7
25-03	19:30	**	GDP chính thức Mỹ qq Q4/2020	4.3	4.1	4.1
25-03	19:30	*	Số đơn xin trợ cấp thất nghiệp lần đầu tại Mỹ w	684K	727K	781K
26-03	14:00	**	Doanh số bán lẻ Anh nm T2		2.2	-8.2
26-03	16:00	**	Niềm tin kinh doanh Đức lfo T3		93.1	92.4
26-03	19:30	*	Mức chi tiêu cá nhân bình quân Mỹ nm T2		-0.8	2.4

VN-INDEX



VN-Index tăng nhẹ lên mức 1.163,10 điểm. Xu hướng điều chỉnh ngắn hạn vẫn đang chi phối khi chỉ số nằm dưới đường SMA20, áp lực giảm điểm vẫn còn, phiên tăng điểm vừa qua có thể chỉ mang tính hồi kỹ thuật.

Ngưỡng hỗ trợ: 1.140 – 1.120

Ngưỡng kháng cự: 1.180 – 1.200

NGÂN HÀNG TMCP HÀNG HẢI VIỆT NAM

TNR Tower, 54A Nguyễn Chí Thanh - Đống Đa - Hà Nội

ĐT: 04.3771 8989 - Ext: 6867

TRUNG TÂM NGHIÊN CỨU KINH TẾ

Những người thực hiện:

Nguyễn Nữ Hoài Ninh - Trưởng nhóm

Email: ninhnh1@msb.com.vn

Hoàng Thị Thu Trang - CVCC Phân tích

Email: trangtt5@msb.com.vn

Nguyễn Trường Giang - CV Phân tích

Email: giangnt12@msb.com.vn

Những thông tin trên đây được Trung tâm Nghiên cứu kinh tế, MSB thu thập từ những nguồn được coi là đáng tin cậy. Những thông tin này chỉ mang tính tham khảo và Trung tâm Nghiên cứu kinh tế không chịu trách nhiệm về bất cứ tổn thất nào gây ra do việc sử dụng những thông tin trên vào mục đích kinh doanh. Những thông tin trên có thể thay đổi do diễn biến của thị trường và Trung tâm Nghiên cứu kinh tế không có trách nhiệm phải thông báo về những sự thay đổi này.

Mọi ý kiến đóng góp, đăng ký hoặc rút tên khỏi danh sách nhận bản tin, xin Quý khách vui lòng liên hệ qua địa chỉ: Research@msb.com.vn